

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 58/2022/HS-ST

Ngày: 15/9/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Hữu Nhị

- Ông Nguyễn Sỹ Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hường, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử hình sự Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2022/TLST-HS, ngày 22 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXXST-HS ngày 05/9/2022 đối với bị cáo:

Trần Đình H, Sinh ngày: 09/7/1995; Nơi sinh: huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn V, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Đình A và bà: Trương Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an Hà Tĩnh (có mặt).

* **Người chứng kiến:** Anh Trương Xuân G; sinh năm: 1984; Trú tại: Tổ dân phố N, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

* **Người tham gia tố tụng khác:** Cán bộ, chiến sỹ tại điểm cầu thành phần hỗ trợ phiên tòa gồm: đồng chí Nguyễn Ngọc Bảo, Đ/c Trần Tiến Trọng - cán bộ trại tạm giam Công an Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/06/2022, Trần Đình H đang ở nhà thì nảy sinh nhu cầu sử dụng ma túy đá nên đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi

màu cam truy cập vào ứng dụng zalo gọi đến tài khoản zalo có tên “Trungkien” của một người phụ nữ (không rõ lý lịch, địa chỉ) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. Người phụ nữ bán ma túy đồng ý và hẹn H đi đến trước cổng Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Hà Tĩnh thuộc phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh để giao dịch. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, H nhờ một người lái xe taxi (không rõ người điều khiển, biển kiểm soát) chở đi đến điểm hẹn. Khi đến trước cổng Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Hà Tĩnh thì H xuống xe, trả tiền taxi rồi đi lại gặp người phụ nữ bán ma túy. H đưa cho người phụ nữ bán ma túy số tiền 500.000 đồng, người phụ nữ cầm tiền và dẫn H đi đến khu vực đầu ngõ 98, đường L thuộc tổ dân phố Nam Tiến, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Người phụ nữ bán ma túy nói với H ma túy đá được để trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng dưới chân cột đèn điện thứ hai từ ngõ 98 đi vào rồi người phụ nữ bán ma túy rời đi. H đi lại cột đèn điện thứ hai thì thấy dưới chân cột đèn điện có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. H mở ra xem thì thấy bên trong có 01 túi ni lông đựng chất tinh thể màu trắng nên cất vào trong túi quần bên phải đang mặc. H đi bộ ra khu vực đầu ngõ 98, đường L để bắt taxi đi về nhà thì bị Công an phường T phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 646/KL-KTHS ngày 21/06/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất tinh thể màu trắng đựng trong túi ni lông trong suốt kích thước 02cm x 02cm được bỏ trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3685 gam, là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II. C, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 55/CT-VKS-TPHT ngày 19/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Trần Đình H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đình H từ 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/06/2022; Bị cáo là lao động tự do, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. Về chứng cứ xác định tội danh:

2.1. Tại phiên tòa, Trần Đình H khai nhận: khoảng 21 giờ 50 phút ngày 15/06/2022 tại khu vực đầu ngõ 98 đường L thuộc tổ dân phố Nam Tiến, phường T, thành phố H, Trần Đình H đang tàng trữ trái phép 0,3685 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an phường T, thành phố H phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định số 646/KL-KTHS ngày 21/06/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh. Bị cáo là người sử dụng ma túy mua ma túy về nhằm mục đích để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán. Hành vi trên của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội Trần Đình H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

2.2. Trong vụ án này, theo lời khai của Trần Đình H thì số ma túy thu giữ trên là mua của một người phụ nữ có tài khoản zalo tên “Trungkien”, tuy nhiên thông tin về đối tượng trên không đầy đủ nên không điều tra làm rõ được. Đối với người lái xe taxi chở Trần Đình H đi mua ma túy do thông tin về người này không đầy đủ nên Cơ quan điều tra không điều tra làm rõ được là có căn cứ.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

3.1. Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng tình tiết giảm nhẹ: “Thành khẩn khai báo” quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

3.2. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội

nên cần xét xử mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, sống phụ thuộc gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo hiện đang bị tạm giam. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. *Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa*: Về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị đối với Trần Đình H là thỏa đáng.

[6]. *Về xử lý vật chứng*: cần tịch thu và tiêu hủy 0,3298 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định), 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 túi ni lông trong suốt kích thước 02cm x 02cm; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu cam thu giữ tại Trần Đình H là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố **Trần Đình H** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”,

Xử phạt **Trần Đình H 18 (mười tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 15/6/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu và tiêu hủy 0,3298 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định), 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 túi ni lông trong suốt kích thước 02cm x 02cm. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đây 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu cam thu giữ tại bị cáo Trần Đình H là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2022 giữa cán bộ Công an thành phố H và cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố H).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Đình H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CQĐT CATP Hà Tĩnh;
- T.H.A.P.T;
- CQTHADS T.P Hà Tĩnh;
- Trại giam Công an Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Dũng